Anova®

WHO - GMP

MỘT SỐ BỆNH THƯỜNG GẶP TRÊN HEO & PHÁC ĐỒ ĐIỀU TRỊ

HÀNG VIỆT NAM CHẤT LƯỢNG CAO
DO NGƯỜI TIÊU DÙNG BÌNH CHỌN

QUACERT
WHO-GMP

QUY TRÌNH SẢN XUẤT THEO TIÊU CHUẨN WHO-GMP

HÀNG VIỆT NAM CHẤT LƯỢNG CAO DO NGƯỜI TIÊU DÙNG BÌNH CHỌN

Bộ phận tư vấn kỹ thuật Hotline: 18001536
CÔNG TY LIÊN DOANH TNHH ANOVA - Số 36 Đại Lộ Độc Lập, KCN Việt Nam - Singapore, P. Bình Hòa, TX. Thuận An, T. Bình Dương, VN
ĐT: (0274) 3.782.770 - Fax: (0274) 3.782.700 - Website : www.anova.com.vn - E.mail: info@anova.com.vn

MỘT SỐ BỆNH THƯỜNG GẶP TRÊN HEO VÀ PHÁC ĐỒ ĐIỀU TRỊ

TS. Nguyễn Như Pho

I. BỆNH TIÊU CHẢY TRÊN HEO CON:

- Bệnh tiêu chảy trên heo con sơ sinh gây thiệt hại rất lớn, tỉ lệ chết trung bình 1 heo con/ bầy.
- Tiêu chảy có thể xuất hiện rải rác hoặc xảy ra thành dịch trong trang trại.
- Nguyên nhân gây tiêu chảy bao gồm các virus như TGE, PED, Rota.
- Các loại vi trùng bao gồm *E.Coli* (K88, K99, 987P, F41, F42, F165, Fy, O157), vi trùng *Clostridium perfringene* type A, C và *Clostridium defficile.*

*** Hậu quả của tiêu chảy:**

Số ngày tiêu chảy	Kéo dài thời gian nuôi
0	0
1 – 2	5
3	10
4	17

1. Tiêu chảy do *E.coli:*

*** Cách gây bệnh:**

+ Vi trùng *E.coli* có nhiều trong phân heo lớn, có trong dịch viêm tử cung .
+ Heo con mới sinh bú mẹ, uống nước… vi trùng nhiễm vào ruột, phát triển nhanh sinh độc tố, gây viêm ruột tiêu chảy.

*** Triệu chứng:**

Lứa tuổi mắc bệnh:

+ Ngay từ lúc mới sinh đến 1 tuần:
  Tiêu chảy rất nặng.
  Phân loãng trắng, phân sống.
  Heo gầy sút nhanh trong 1 – 2 ngày.
  Tỉ lệ chết cao nếu không điều trị kịp.

+ Từ 1 tuần trở lên:
  Tiêu chảy vừa.
  Phân loãng, vàng, nhiều nước.
  Tỉ lệ chết thấp.

Tiêu phân sống

Tiêu phân vàng

2. Tiêu chảy ra máu:

- Do vi trùng *Clostridium perfringenes.*
- Xảy ra trên heo con theo mẹ.
- Không lây thành dịch trong trại.
- Tiêu chảy ra máu tươi hoặc màu nâu.
- Heo mất máu, chết sau 2 – 3 ngày phát bệnh.
- Mổ khám: ruột non xuất huyết.
- Heo sau cai sữa, heo thịt heo nái không mắc bệnh.

Tiêu ra máu ở heo con sơ sinh

Xuất huyết ruột non trên heo sơ sinh

3. Tiêu chảy do cầu trùng:

- Xảy ra lúc 7 – 36 ngày tuổi, heo lớn mang trùng - không mắc bệnh.
- Tiêu chảy phân vàng, sệt, mùi rất tanh.
- Heo con hay rặn ỉa.
- Heo con ít bú, lông xù, kém lanh lợi.
- Không sốt, không ói mữa.
- Phân không có máu.

Tiêu chảy phân vàng, sệt

4. Dịch tiêu chảy heo con:

- Do virus (PED và TGE).
- Xảy ra trên heo con mới sinh đến heo lớn và lây lan nhanh thành dịch tiêu chảy trong trại.
- Tiêu chảy kèm theo ói mữa.
- Phân vàng , nhiều nước.
- Lây lan nhanh trong bầy 100% heo con mắc bệnh.
- Mất nước rất nặng, tỉ lệ chết cao trên heo con 100% (TGE), 30 – 50% (PED).

Heo con theo mẹ tiêu chảy

Heo con ói

Phân vàng nhiều nước

*** Trị tiêu chảy:**

Bệnh	Thuốc điều trị	Cách dùng
- Tiêu chảy phân trắng hoặc vàng do *E.coli*	- **NOVA-COLISPEC** - Kết hợp **NOVA-ENRO 200 LA**	- Cho uống ngày 2 lần. - Tiêm 1 liều duy nhất.
- Tiêu ra máu do *Clostridium*	- **NOVA-GENTASUL** - Kết hợp **NOVA-TYLOCOTIN 350**	- Cho uống ngày 2 lần. - Tiêm **NOVA-TYLOCOTIN 350** ngày 1 lần
- Tiêu phân sệt do cầu trùng	- **NOVA-COC 5%**	- Cho uống 1 liếu duy nhất
- Dịch tiêu chảy cấp	- **NOVA-COLISPEC** hoặc **NOVA-GENTASUL** - Kết hợp tiêm **NOVA-ENRO 200 LA.** - Truyền dịch xoang bụng	- Cho uống ngày 2 lần - Tiêm 1 liều duy nhất - 200ml/con/ngày

II. BỆNH SƯNG PHÙ ĐẦU DO *E.COLI:*

*** Nguyên nhân:**

- Do chuyển đổi đột ngột thức ăn hoặc do stress khi tách mẹ, chuyển chuồng, nắng nóng…heo không tiêu hóa được thức ăn. Chất dinh dưỡng nhiều trong ruột giúp *E.coli* phát triển mạnh.
- Độc tố *E.coli* vào mạch máu làm hư thành mạch, gây tràn dịch và phù thủng.
- Dịch tràn vào hốc mắt gây phù mắt, vào màng não gây triệu chứng thần kinh, vào phổi gây khó thở và chết nhanh.

*** Triệu chứng:**

- Thể quá cấp:
  + Heo khó thở và chết nhanh do tràn dịch ở phổi.
  + Không sốt, Không co giật và phù mặt.
- Thể cấp tính:
  + Heo mệt, bỏ ăn.
  + Khó thở.
  + Phù mi mắt.
  + Co giật, đi xiêu vẹo do mất thăng bằng.
  + Khản giọng

*** Đặc điểm:**

- Bệnh thường xảy ra ở giai đoạn cai sữa, sau cai sữa.
- Heo lớn trong bầy dễ mắc bệnh (ăn nhiều).
- Lây lan chậm trong bầy.

Heo bị phù mi mắt

Heo bị co giật

*** Mổ khám:**

- Tràn dịch dưới da.
- Tràn dịch xoang bụng, xoang ngực, bao tim.
- Tràn dịch màng não.

*** Phòng bệnh:**

- Tập ăn sớm cho heo con.
- Không đổi thức ăn trong 5 ngày sau cai sữa.
- Chuyển đổi thức ăn tập ăn sang sau cai sữa từ từ.
- Không cho heo ăn no trong 3 ngày đầu sau cai sữa.
- Trộn men tiêu hóa **(NOVA-MULTIZYME)** trong thức ăn lúc cai sữa.

*** Trị bệnh:**

- Giảm ngay ½ lượng thức ăn cho ăn trong bầy.
- Trộn kháng sinh **NOVA-AMPICOL** vào thức ăn cho cả bầy ăn trong 5 ngày.
- Tiêm kháng sinh **NOVA-AMDECOL** hoặc **NOVA-COLIGEN** cho heo có dấu hiệu bệnh trong 3 ngày.

III. BỆNH PHÓ THƯƠNG HÀN TRÊN HEO:

*** Nguyên nhân:**

- Do vi khuẩn *Samolella Choleraesuis* gây ra.
- Heo ở mọi lứa tuổi đều có thể mắc bệnh, phổ biến là heo con từ cai sữa đến 4 tháng tuổi, ít khi xảy ra ở heo đến 6 tháng (chỉ mắc bệnh thể mãn tính).
- Vi khuẩn gây bệnh tồn tại trong phân, nền chuồng, thức ăn xấu. Xâm nhập qua đường tiêu hóa rồi gây bệnh khi heo gặp phải điều kiện bất lợi gây stress như thời tiết thay đổi lúc giao mùa, lúc cai sữa , vận chuyển heo đi xa, nhập đàn…

*** Cách gây bệnh:**

- Nung bệnh từ 3 – 6 ngày hoặc kéo dài hơn tùy số lượng vi khuẩn xâm nhập, độc lực của và sức đề kháng của heo.
- *Samolella* vào ruột gây viêm, xuất huyết, loét. Sau đó vào hạch lâm ba gây sưng hạch và vào máu gây nhiễm trùng máu.
- Nội độc tố gây xuất huyết nhiều nơi và gây sốt.
- Thú khỏi bệnh, sẽ mang trùng một thời gian do vi khuẩn di trú vào gan, hạch lâm ba.

1. Thể Bệnh Nặng:

*** Triệu chứng:**

- Sốt cao 41 – 41.5^{0}C. Giai đoạn đầu táo bón, nôn mửa. Sau đó, heo tiêu chảy phân lỏng mùi rất thối, đôi khi có lẫn máu, đau bụng do viêm dạ dày – ruột.
- Heo thở gấp, ho, suy nhược do nhiễm độc tố.
- Sau 3 – 5 ngày, da tụ máu thành từng nốt, đỏ ửng rồi chuyển thành màu tím xanh ở tai, bụng, mặt trong đùi, ngực.
- Bệnh tiến triển trong 4 – 5 ngày, heo suy nhược rồi chết.

Heo suy nhược dần, chết chậm (sau 4 – 5 ngày mắc bệnh)

*** Mổ khám:**

- Lách sưng to, đặc biệt là 1/3 giữa sưng to hơn, dai như cao su màu xanh thẩm.
- Hạch lâm ba sưng, tụ máu, xuất huyết.
- Gan tụ máu có nốt hoại tử lấm tấm.
- Thận xuất huyết lấm tấm.
- Phổi tụ máu và có các ổ viêm
- Ruột xuất huyết, đôi khi có vết loét như hạt đậu.

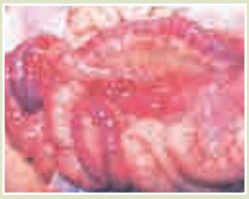

Ruột non xuất huyết, hạch màng treo ruột sung to do *Salmonella*

Thận xuất huyết lấm tấm

2. Thể bệnh nhẹ:

Heo sốt vừa, ăn ít gầy yếu dần

- Phân bón hoặc có thể tiêu chảy xen kẻ.
- Vùng da ở tai, bụng xuất huyết.
- Thở khó, ho, sau khi vận động con vật thường mệt nhọc, đi lại khó khăn.
- Bệnh kéo dài trong vài tuần, một số có thể khỏi bệnh nhưng chậm lớn.

*** Mổ khám:**

- Bệnh tích chủ yếu ở dạ dày và ruột.
- Niêm mạc dạ dày và ruột viêm đỏ từng đám. Ở ruột già và ruột non có nhiều đám loét bờ cạn.
- Lách sưng to.
- Gan viêm to có nốt hoại tử.
- Phổi viêm.

Ruột xuất huyết nhiều nơi

*** Phòng bệnh:**

- Mua heo từ nơi không có bệnh, cách ly và theo dõi ít nhất 2 tuần rồi mới nhập đàn.
- Vệ sinh phòng bệnh:
  + Thức ăn và uống sạch, không cho heo ăn thức ăn hôi thiu, ẩm mốc.
  + Sát trùng bằng sản phẩm **ANOVA** như **NOVACIDE** hoặc **NOVASEPT** và để trống chuồng 5 – 7 ngày rồi mới thả heo.

*** Điều trị:**

- Heo phát bệnh:
  + Tiêm kháng sinh **NOVA-DOXAL.**
  + Tiêm thuốc bổ gan **NOVA-HEPA + B_{12}.**
  + Tiêm vitamin **NOVA-B.COMPLEX.**
  + Thời gian điều trị tối thiểu 1 tuần trở lên.
- Heo chưa phát bệnh

+ **NOVA-METOGEN** trộn thức ăn, mỗi 2 tuần dùng một đợt 2 – 3 ngày.

IV. BỆNH VIÊM DA TIẾT DỊCH:

*** Đặc điểm:**

- Bệnh xảy ra rãi rác trên heo con theo mẹ.
- Ít khi xảy ra trên heo trên 8 tuần.
- Trong bầy một vài con phát bệnh rồi lây dần sang các con khác.

*** Nguyên nhân:**

- Do nhiễm vi trùng *Staphylococcus hyicus.*
- Điều kiện phát bệnh:
  + Vệ sinh chuồng trại kém.
  + Ẩm độ cao do thường xuyên tắm heo, rửa chuồng.
  + Trên da có những vết trầy, vết thương để vi trùng xâm nhập.

Da bị vết trầy, vết thương

*** Triệu chứng:**

- Ban đầu da heo đỏ lên nhưng không ngứa.
- Sau 1 – 2 ngày da trở nên sậm màu bắt đầu từ sống lưng, vùng đầu và tiết nhiều dịch nhớt.
- Sau 3 – 4 ngày lan cả toàn thân.
- Heo gầy rất nhanh, và chết sau 4 – 5 ngày.
- Heo mắc bệnh nặng dù chữa khỏi sẽ chậm lớn.

Heo gầy ốm

*** Phòng bệnh:**

- Sát trùng thật kỹ chuồng nái trước khi cho vào sanh bằng sản phẩm **NOVADINE 10%.**
- Cải thiện tốt sàn chuồng để tránh trầy chân heo con.
- Sát trùng hàng ngày các vết trầy, vết thương nếu có **(NOVADINE 10%).**
- Khử trùng chuồng nái sanh mỗi tuần 1 lần.

*** Trị bệnh:**

- Heo phát bệnh:
  + Tiêm kháng sinh: **NOVA-PENI STREPTO** hoặc **NOVA-LINCO SPECTIN,** trong 3 ngày liên tục.
  + Kết hợp: Kháng viêm **NOVA DEXA 20** trong 4 – 5 ngày liên tục
- Heo chưa phát bệnh trong bầy:
  + Tiêm **NOVA LINCO INJ** hoặc **NOVA-LINCO SPECTIN** trong 3 ngày liên tục

V. VIÊM PHỔI TRÊN HEO:

Có 5 loại vi trùng gây viêm phổi:

Vi trùng	Kéo dài thời gian nuôi
Bordetella	Viêm teo mũi truyền nhiễm
Mycoplasma	Viêm phổi địa phương
Pasteurella	Viêm phổi cấp- tụ huyết trùng
APP	Viêm phổi, màng phổi
Haemophillus	Viêm phổi và viêm xoang

1. Viêm teo mũi truyền nhiễm:

*** Mầm bệnh:** *Bordetella bronchiseptica (G-), Pasteurella multocida type D,(G-)*

- Tỉ lệ nhiễm bệnh rất cao: Việt Nam: *Trên 80% heo thịt nhiễm bệnh.*
- Heo mắc bệnh sẽ mang mầm bệnh suốt đời, do đó bệnh tiềm tàng trong đàn heo giống và lây sang heo con sau khi sinh ra.

*** Cách gây bệnh của *Bordetella:***

- Vi khuẩn sống ở xoang mũi, tiết độc tố, độc tố ăn mòn xoang mũi.
- Mũi mất chức năng lọc bụi và sưởi ấm không khí. Sức kháng phổi yếu, tạo điều kiện cho các vi khuẩn khác phát triển – viêm phổi.
- Độc tố vào máu, ức chế hormon sinh trưởng làm heo chậm lớn *(10 – 15 %).*
- *Đây là bệnh không gây chết heo nhưng gián tiếp làm tăng nguy cơ viêm phổi do đó cần kiểm soát bệnh này.*

*** Triệu chứng:**

- Heo thường xuyên khịt mũi, hắt hơi.
- Khóe mắt có chứa chất tiết màu nâu do tắt ống lệ.

*** Hậu quả của bệnh viêm teo mũi:**

- Mũi mất chức năng lọc bụi và sưởi ấm không khí.
- Phổi bị khí lạnh và bụi kích thích liên tục.
- Tạo điều kiện cho các vi khuẩn khác phát triển – viêm phổi.

Mắt chứa chất tiết màu nâu do tắt ống lệ

2. Bệnh viêm phổi do *Mycoplasma:*

*** Đặc điểm:**

- Gần như các trang trại nuôi heo đều nhiễm *Mycoplasma.*
- Heo nhiễm bệnh sẽ trở thành thú mang trùng trong trại.
- Trong trại heo, heo nái, heo nọc là thú mang trùng, từ đó *Mycoplasma* theo hơi thở heo mẹ lây sang heo con ngay sau khi sinh.

*** Cách gây bệnh của *Mycoplasma:***

Hệ thống lông rung phế quản bình thường

Lông rung phế quản bị hư do *Mycoplasma*

*** Bệnh tích:**

Vùng phổi viêm có màu đỏ nhạt.
Tập trung ở rìa phổi, đối xứng qua hai bên phổi.
(do dịch viêm tràn vào vì không còn lông rung để đẩy ra ngoài)

3. Viêm phổi do *Pasteurella:*

- Vi khuẩn có mặt thường xuyên trong đường hô hấp.
- Thời gian nung bệnh rất ngắn.
- Sốt rất cao, thở khó thể bụng, xuất huyết da, sưng hạch dưới hàm. Heo chết do không thở được và nhiễm trùng máu.
- Mổ khám phổi viêm có nhiều màu sắc, chìm khi thả vào nước, xoang ngực chứa dịch viêm.

Viêm phổi do *Pasteurella*

4. Viêm phổi do *APP:*

Có 2 type gây bệnh (type 2 và 5).

- Độc tố gây xuất huyết phổi.

+ Thể quá cấp: Sốt cao 41,5^{0}C, sùi bọt máu ở mũi và miệng, rất khó thở. Tím tái cơ thể do suy sụp tuần hoàn, chết sau 24 – 36 giờ.

+ Thể cấp: heo sốt cao, thở bụng. Chết sau vài ngày. Mổ khám thấy phổi xuất huyết rất nặng.

- Heo sống sót chuyển sang dạng mãn tính rất chậm lớn phổi dính vào xương sườn.

Viêm phổi xuất huyết do *App* gây chảy máu mũi

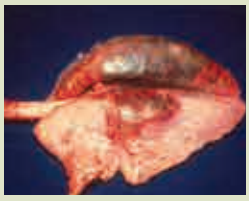

Viêm xuất huyết phổi trong bệnh do *APP*

5. Viêm phổi do *Haemophillus:*

- Có 2 type gây bệnh (type 4 và 5).
- Bệnh xảy ra đột ngột, Heo con sốt cao (40 – 41^0), ho, khó thở, chết sau 2 – 5 ngày mắc bệnh.
- Mổ khám thấy viêm phổi, xoang bao tim, xoang bụng, xoang ngực tích đầy dịch và sợi huyết.
- Heo sống sót thường chuyển sang thể viêm khớp mãn tính, viêm bao tim, viêm dính ruột, chậm lớn, có thể có triệu chứng thần kinh do viêm màng não.

Heo ngồi thở trong bệnh do *Haemophillus*

Viêm màng phổi, viêm xoang bụng, viêm màng bao tim do *Haemophillus parasuis*

VI. VIÊM PHỔI TRONG BỆNH TAI XANH:

Virus tai xanh nhiễm qua đường hô hấp, vào đại thực bào và nhân lên, sau đó gây nhiễm virus máu.

- Ở phổi: Virus phá đại thực bào phổi, phổi mất khả năng diệt khuẩn, tạo điều kiện cho các vi khuẩn: *Pasteurella, APP, Haemophillis, streptococcus* phát triển mạnh gây viêm phổi cấp.

Đại thực bào phế nang

Đại thực bào phế nang bị phá hủy do virus tai xanh

*** Điều trị viêm phổi:**

Do diễn biến bệnh rất nhanh, ngoài ra bệnh xảy ra do đồng thời nhiều loại vi khuẩn cùng tấn công phổi, do đó kháng sinh điều trị cần có phổ kháng khuẩn rộng, có khả năng tập trung mạnh vào phổi và đặc biệt phải có khả năng khuyếch tán vào trong xoang ngực và phải dùng ngay kháng sinh khi heo có dấu hiệu sốt cao. Để hiệu quả điều trị cao cần phối hợp thêm với các loại thuốc hổ trợ như thuốc trợ hô hấp, thuốc kháng viêm, thuốc hạ sốt, và tăng sức đề kháng.

*** Lưu ý:** *Phát hiện sớm bệnh và điều trị ngay, nếu có sự lây lan, cần tiêm ngay* ***NOVA-TYLOSPEC*** *hoặc* ***NOVA-DOXAL*** *hoặc* ***NOVA-TULACIN*** *cho tất cả các heo chưa phát bệnh trong bầy. Ngưng tắm, giữ chuồng khô và ấm trong thời gian điều trị.*

Phác đồ điều trị viêm phổi:

Thuốc sử dụng	Công dụng	Liều dùng	Thời gian dùng thuốc
NOVA TULACIN, NOVA-TYLOSPEC hoặc NOVA-DOXAL	Thuốc kháng sinh phổ rộng, Khuyếch tán tốt vào xoang ngực, Diệt tất cả các vi trùng gây viêm phổi	**NOVA-TULACIN:** 1ml/40 kg trọng lượng	Tiêm một liều duy nhất, lặp lại liều thứ hai nếu cần thiết
		NOVA-TYLOSPEC hoặc **NOVA-DOXAL:** 1ml/10kg trọng lượng. Tiêm bắp thịt, ngày đầu tiêm 2 lần, các ngày sau tiêm 1 lần	4 – 5 ngày
NOVA-BROMHEXINE PLUS	Dãn phế quản, long đờm, giúp heo thở dễ dàng	1ml/10kg trọng lượng, Tiêm bắp thịt, ngày 1 lần	4 – 5 ngày
NOVA-DEXA 20	Kháng viêm, giúp máu lưu thông và đưa kháng sinh đến vùng bị viêm	1ml/10kg trọng lượng, Tiêm bắp thịt, ngày 1 lần	3 ngày đầu
NOVA-ANAZINE 20%	Hạ sốt	1ml/10 kg trọng lượng, Tiêm bắp thịt, ngày 1 – 2 lần	3 ngày đầu
NOVASAL	Tăng sức đề kháng	1ml/10kg trọng lượng, Tiêm bắp thịt, ngày 1 lần	4 – 5 ngày

Phổ kháng khuẩn NOVA-TULACIN:

Phổ kháng khuẩn	Thời gian kéo dài tác dụng
Mycoplasma	15 ngày
Bordetella	5 ngày
Pasteurella	5 ngày
Streptococcus	5 ngày
APP	5 ngày
Haemophillus	5 ngày

*** Phòng bệnh hô hấp:**

- Giữ ấm cho heo, tuyệt đối không tắm heo lúc sáng sớm, lúc trời lạnh.
- Định kỳ sử dụng **NOVA-AMOX 50%** 1 gam/kg thức ăn trộn cho ăn theo lịch: cho ăn 1 tuần nghỉ 2 tuần.
- Tiêm phòng vaccine đa giá **RES-VAC** cho heo nái và heo con.
- Định kỳ 10 – 15 ngày sát trùng chuồng trại bằng các sản phẩm thuốc sát trùng: **NOVACIDE** hoặc **NOVADINE 10%.**